TOÀ ÁN NH DÂN **THÀNH PHỐ Đ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86/2019/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 16 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 168/2019/TLST-HNGĐ ngày 20/8/2019 giữa:

* Nguyên đơn: **Bà Trần Thị Y**- Sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Tổ dân phố 11, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

* Bị đơn: Ông **Nguyễn Hữu T** - Sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Tổ dân phố 11, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nH và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Y và ông Nguyễn Hữu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nH: Bà Trần Thị Y và ông Nguyễn Hữu T thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con*: Giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 15/01/2017 cho bà Trần Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu H đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Ông Nguyễn Hữu T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, ông Nguyễn Hữu T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Bà Trần Thị Y chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng; Trả lại cho bà Trần Thị Y 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2010/09310, ngày 19/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Đ;
- UBND xã Thanh Xương, H. Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu KT, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bằng